

UNIT 4: WHAT IS A WILD ANIMAL? Lesson 13: Vocabulary

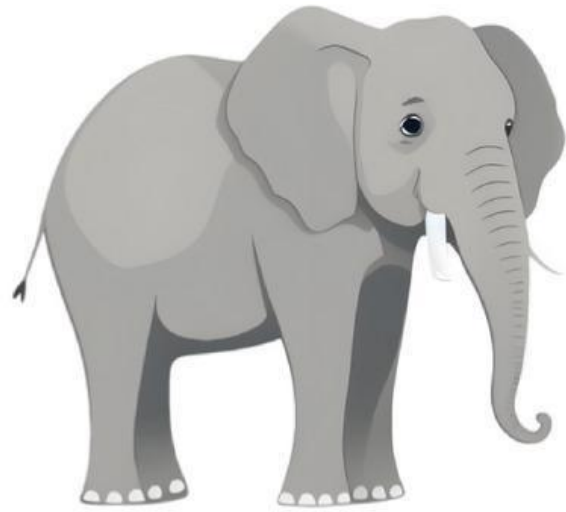
I. Nội dung buổi học:

- Học sinh xác định, gọi tên các bộ phận cơ thể của động vật.
- Học sinh xác định những bộ phận còn thiếu.

II. Key vocabulary:



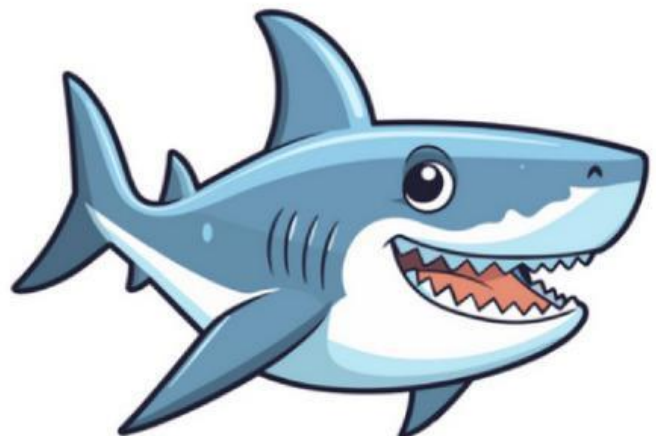
Toucan
(Chim Tucăng)



Elephant
(Con voi)



Eagle
(Con đại bàng)



Shark
(Con cá mập)



II. Key vocabulary:



Bear
(Con gấu)



Kangaroo
(Con chuột túi)



Paw
(Bàn chân)



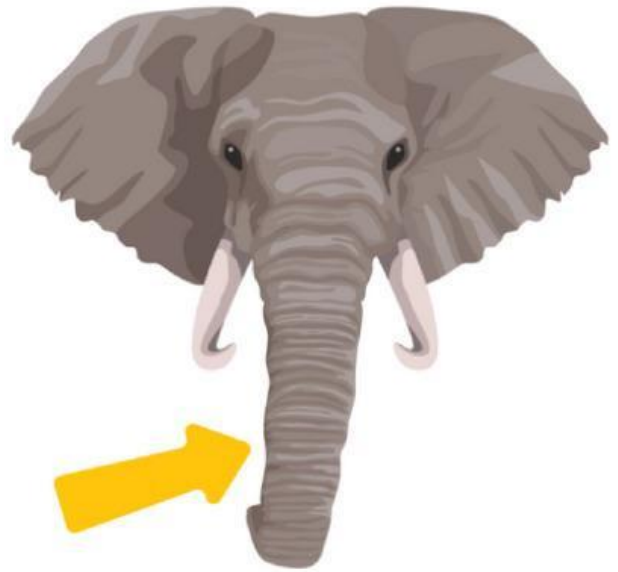
Fin
(Cái vây)



II. Key vocabulary:



Beak
(Cái mỏ)



Trunk
(Cái vòi)



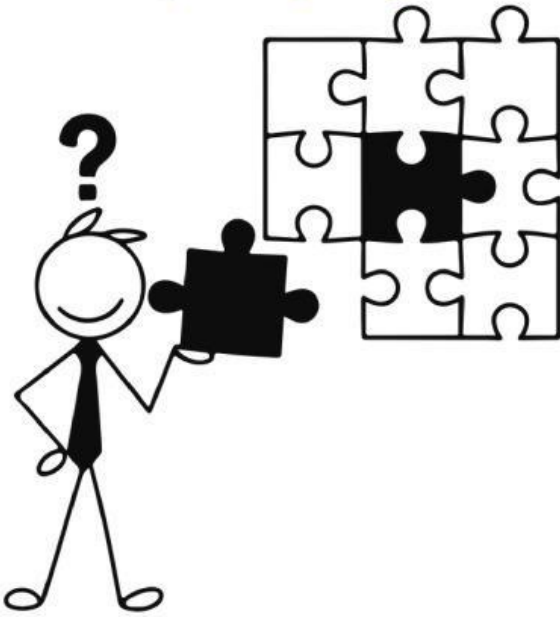
Tail
(Cái đuôi)



Wing
(Cánh)



III. Key language:



What's missing?



**This is a (bear).
(Bears) have (paws).
This is the (paw).**



We don't have beaks. We have mouths.

